

Bản án số: **88** /2017/HS-PT  
Ngày: 27-7-2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**  
*Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Trị.

*Các Thẩm phán:* - Ông Tạ Quốc Việt;

- Ông Huỳnh Ngọc Thiện.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Phương Thảo – Thư ký  
Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*  
Ông Huỳnh Hùng Cường, kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử  
phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 75/2017/HSPT ngày 03-7-2017 do có kháng cáo  
của bị cáo Nguyễn Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 41/2017/HSST ngày  
17/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Nguyễn Văn T**, sinh năm 1991 tại tỉnh A; HKTT: Xóm 9, xã S, huyện L, tỉnh  
A; chỗ ở: Khu phố H, thị trấn M, huyện T, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; nghề nghiệp: Tài  
xế; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Văn T (SN 1956) và bà Hồ Thị S (SN  
1958); gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

*Người đại diện hợp pháp người bị hại Phan Thành C không có kháng cáo:* Ông  
Phan Thanh T (SN 1966) và bà Hồ Thị Thu T (SN 1971).

*Bị đơn dân sự không có kháng cáo:* Công ty TNHH T- Đại diện theo pháp luật:  
Ông Đào Công T- Giám đốc.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:* Ông Hồ Tấn T  
(SN 1976).

Do đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị  
đơn dân sự không có kháng cáo, không có kháng nghị nên Tòa không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa –  
Vũng Tàu thì hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là tài xế lái xe cho Công ty TNHH T. Vào khoảng 14 giờ 30  
ngày 07/11/2016, T điều khiển xe ô tô tải biển số 14M-4387 lưu thông trên đường  
số 13 của khu công nghiệp M, thị trấn M, huyện T hướng từ trong khu công nghiệp

M đi quốc lộ 51. Khi đến khu vực đoạn đường có khoảng mở ở giữa thì T điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ trái vào khoảng mở để quay đầu xe. Do khi điều khiển ô tô chuyển hướng quay đầu xe không đảm bảo an toàn đã gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 72E1-102.81 do ông Phan Thành C điều khiển cùng chiều. Hậu quả, ông C bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Bà Rịa, đến ngày 09/11/2016 thì tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường số 13, khu công nghiệp M, mặt đường trải nhựa rộng 25,4 mét, có dải phân cách cứng giữa đường, chia mặt đường thành hai hướng lưu thông riêng biệt. Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên phần đường lưu thông từ Khu công nghiệp M đi quốc lộ 51, khu vực xảy ra tai nạn giao thông có khoảng mở rộng 48,2 mét; mặt phần đường xảy ra tai nạn giao thông rộng 12,3 mét. Chọn lề chuẩn là mép lề đường bên phải theo hướng lưu thông từ khu công nghiệp M đi quốc lộ 51 và điểm cố định là cột biển báo giao thông ở giữa dải phân cách cứng.

Tại hiện trường phát hiện các dấu vết phương tiện như sau:

Xe ô tô biển số 14M-4387 đỗ trên đường số 13, đầu xe quay chéo vào khoảng mở, đuôi xe quay chéo vào lề chuẩn. Tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô đo vào lề chuẩn là 13,25 mét, tâm trục bánh sau xe cùng bên trái đo vào lề chuẩn là 7,7 mét, góc cuối đuôi xe bên phải cách lề chuẩn 3,55 mét. Tâm trục bánh trước bên trái ô tô đo đến cột mốc là 8,35 mét.

Xe mô tô 72E1-102.81 ngã phần thân bên trái xuống mặt đường, nằm trên phần đường hướng từ quốc lộ 51 đi khu công nghiệp M, đầu xe quay ra hướng quốc lộ 51, đuôi xe quay theo hướng ngược lại. Tâm trục bánh trước đo vào lề chuẩn là 14,7 mét, tâm trục bánh sau đo vào lề chuẩn là 15,15 mét. Xe mô tô để lại vết cày đứt quãng kéo dài 1,25 mét theo hướng từ khoảng mở vào lề đường bên phải của phần đường hướng lưu thông từ quốc lộ 51 đi Khu công nghiệp M, điểm đầu vết cày cách lề chuẩn 13,9 mét. Tâm trục xe mô tô đến điểm cố định là 9,4 mét, đo đến tâm trục bánh xe trước ô tô bên trái là 2,65 mét

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn thể hiện:

Xe ô tô BS 14M-4387: Không có giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. Góc chân lên xuống bên trái, phía trước xe bị cong theo hướng từ ngoài vào trong, từ phải qua trái; Ốp kim loại góc chân có vết trầy xước, kích thước 17cm x 4cm theo hướng từ ngoài vào trong, từ phải qua trái. Đèn chuyển hướng bên trái, phía trước bị cong rời khỏi vị trí ban đầu. Bên trái cản bảo vệ phía trước xe bị cong theo hướng từ sau ra trước.

Xe mô tô BS 72E1-102.81: Có giấy tờ đầy đủ, hợp lệ. Kính chiếu hậu bên trái bị vỡ, bung rời khỏi xe. Ốp nhựa phía trước đầu xe bị trầy xước, ốp nhựa đèn chuyển hướng và đèn chiếu sáng phía trước bị trầy xước. Đầu tay phanh bánh trước bị mài

mòn. Đầu tay cầm lái bên trái bị mài mòn; Đầu tay cầm lái bên phải bị mài mòn. Mặt nạ phía trước bị vỡ bung rời khỏi xe; đầu cung chấn bùn phía trước xe bị trầy xước. Búng cản gió bên phải bị vỡ; Chân phanh bánh sau bị cong theo hướng từ trước ra sau. Góc chân trước bên trái bị cong từ trước ra sau, đầu miếng cao su góc chân bị mài mòn. Mặt ngoài phía cuối của tấm kim loại bảo vệ ống xả bị trầy xước. Bên phải cản bảo vệ phía sau bị trầy xước. Ốp nhựa đèn chuyên hướng bên trái, phía sau bị vỡ. Bên trái cản bảo vệ phía sau xe bị trầy xước. Góc chân sau bên trái bị gãy, bung khỏi xe.

Khu vực va chạm (điểm đụng) được xác định như sau: Khu vực va chạm đo vào lề là 12,7 mét, đo đến trục giữa xe mô tô là 2,2 mét (BL: 70 đến 75).

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 328/PC54 - Đ4 ngày 09/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xác định: Ông Phan Thành C bị các tổn thương chính: Tụ máu dưới da đầu vùng Chẩm hai bên, kích thước 14cm x 8cm. Tụ máu trong cơ thái dương phải. Hộp sọ, nền sọ không nứt vỡ. Tụ máu dưới màng cứng Trán - Đỉnh- Thái dương hai bên. Não phù nặng. Dập-chảy máu não thùy Trán hai bên. Dập – chảy máu tiểu não hai bên. Kết luận: Ông Phan Thành C chết do chấn thương sọ não: Phù não, dập-chảy máu não.

Vật gây tác động gây chấn thương là vật tày, diện tiếp xúc rộng tác động trực tiếp vào vùng đầu cơ thể nạn nhân hướng từ sau ra trước.

Tại bản kiểm tra kỹ thuật số 597/BB-7201S ngày 30/12/2016 của Trung tâm đăng kiểm PTGTVT 7201S, Sở giao thông vận tải tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận: Phương tiện không đảm bảo an toàn để hoạt động trên đường.

Kết quả điều tra xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do lỗi của Nguyễn Văn T điều khiển ô tô biển số 14M-4387 chuyển hướng rẽ trái, quay đầu không đảm bảo an toàn nên đã gây tai nạn giao thông với mô tô do ông Phan Thành C điều khiển, vi phạm Điều 15 của Luật giao thông đường bộ.

Về xử lý vật chứng: Theo quyết định xử lý vật chứng số 19/QĐ ngày 18/01/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Thành đã trả lại chiếc xe mô tô 72E1-102.81 cho chủ sở hữu là ông Hồ Tấn T. Đối với chiếc xe ô tô biển số 14M-4387 đã chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành bảo quản chờ xử lý.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo và phía Công ty đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Phan Thành C số tiền 60.000.000 đồng. Nay tại tòa, gia đình bị hại tiếp tục yêu cầu bồi thường thêm số tiền 70.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2017/HSST ngày 17/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Trong thời hạn kháng cáo: Ngày 01/6/2017, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo cho là bị cáo không phạm tội với những nội dung sau:

Thứ nhất, vận tốc và khoảng cách ôm cua giữa xe bị cáo và người bị hại là bao nhiêu.

Thứ hai, bị hại chạy xe cùng chiều có làm chủ được tay lái không, đã có bằng lái xe và uống rượu bia không. Ngoài ra do bị hại vượt qua một xe tải chạy cùng chiều nên không thấy xe của bị cáo.

Tất cả nội dung trên không được làm rõ trong cáo trạng và cho rằng bị cáo là người phạm lỗi 100% gây ra cái chết cho người bị hại là quá vô lý và tuyên phạt bị cáo mức án nêu trên là không chính xác, không khách quan.

Ngày 24/7/2017, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm, bị cáo biết mình đã vi phạm pháp luật và xin giảm hình phạt cho bị cáo được hưởng hình thức án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trong đơn.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa qua xem xét toàn bộ nội dung vụ án và đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, xem các tình tiết giảm nhẹ, xét thấy bản án sơ thẩm xét xử đúng người, đúng tội; Mức án đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo cho rằng mình không phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là không có căn cứ, những lý do kháng cáo của bị cáo nêu ra không đủ cơ sở để xem xét lại bản án sơ thẩm. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận cụ thể: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/11/2016, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 14M-4387 lưu thông trên đường số 13, hướng từ khu công nghiệp M đến quốc lộ 51. Khi đến khu vực đoạn đường có khoảng mở ở giữa để qua đường. Do không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên bị cáo đã va chạm với xe mô tô BS 72E1-102.81 của ông Phan Thành C điều khiển cùng chiều, hậu quả làm ông C tử vong.

Xét đơn kháng cáo của bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội thì thấy: Trong vụ án này nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô tải khi lưu thông đến đoạn đường có khoảng mở để chuyển hướng rẽ trái, mặc dù bị cáo

giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ nhưng vì không chú ý quan sát để đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khác phía sau xe dẫn đến va chạm với xe mô tô do bị hại Phan Thành C điều khiển, hậu quả bị hại chết, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 202 BLHS là đúng người, đúng tội; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xác định bị cáo đã vi phạm pháp luật giao thông và xin được giảm nhẹ hình phạt cho được hưởng án treo. Tuy nhiên, căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, bản vẽ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô, xe mô tô, kết quả giám định pháp y, lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cho thấy: Bị hại Phan Thành C khi tham gia giao thông không có nồng độ cồn trong người, nhưng không có giấy phép lái xe mô tô, bị hại điều khiển xe mô tô có tốc độ thấp hơn xe ô tô nhưng không đi về phía bên phải phần đường đang lưu thông mà cố ý đi vào phần đường xe ô tô và vượt bên trái xe ô tô do T điều khiển, trong khi xe ô tô báo tín hiệu chuyển hướng và đang rẽ trái, do không làm chủ tốc độ nên đã đâm vào bên trái phần đầu xe ô tô dẫn đến bị hại đã tử vong. Do đó, bị hại đã vi phạm khoản 3 Điều 13; điểm a khoản 4 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, cũng là người có lỗi trong vụ tai nạn giao thông. Như vậy, nguyên nhân xảy ra tai nạn do có lỗi của bị cáo và bị hại là lỗi hỗn hợp, nhưng chưa được cấp sơ thẩm nhận định đánh giá là thiếu sót.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” với mức án phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra cho bị hại. Tuy nhiên, tai nạn giao thông xảy ra là ngoài ý muốn và cũng có một phần lỗi của bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tích cực khắc phục hậu quả; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền sự, tiền án, đã tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự, hiện bản thân và gia đình gặp khó khăn về kinh tế. Ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành và không vi phạm chính sách pháp luật ở địa phương; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng được chính quyền địa phương xác nhận. Việc xử phạt bị cáo chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo cải tạo sửa chữa sai lầm, để trở thành người công dân có ích cho xã hội, bị cáo có khả năng cải tạo tốt tại địa phương và không gây ảnh hưởng xấu cho việc đấu tranh phòng chống tội phạm, nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo. Vì vậy, HĐXX thống nhất chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 60 BLHS, giữ nguyên mức án cấp sơ thẩm đã tuyên, cho bị cáo được hưởng án treo có thời gian thử thách; sửa quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Từ những lý do nêu trên;*

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 BLTTHS.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, sửa quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T** 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính kể từ ngày tuyên án (27/7/2017).

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BR-VT;
- PV 27 Công an tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Tòa án nhân dân huyện Tân Thành;
- VKS huyện Tân Thành ;
- Công an huyện Tân Thành ;
- Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi bị cáo cư trú;
- Thi hành án hình sự, dân sự;
- Bị cáo có kháng cáo;
- Lưu hồ sơ (3): Văn phòng, Tòa Hình sự, hồ sơ.

**(đã ký)**

**Nguyễn Văn Trị**